

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SÌ LỖ LẦU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 483 /UBND-KT

V/v giải trình, tiếp thu các ý kiến  
thẩm định về Quy hoạch chung xã  
Sì Lỗ Lầu đến năm 2045

Sì Lỗ Lầu, ngày 13 tháng 3 năm 2026

Kính gửi: Sở Xây dựng.

Ủy ban nhân dân xã Sì Lỗ Lầu nhận được văn bản của các Sở, Ngành cho ý kiến về Quy hoạch chung xã Sì Lỗ Lầu, tỉnh Lai Châu đến năm 2045; UBND xã đã giao cơ quan chuyên môn cùng với đơn vị tư vấn, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân xã Sì Lỗ Lầu kính đề nghị Sở Xây dựng xem xét thẩm định nội dung Quy hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai các bước tiếp theo.

*(Bảng giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ngành và Hồ sơ Quy hoạch gửi kèm theo công văn này).*

Trên đây là Công văn giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm định về Quy hoạch chung xã Sì Lỗ Lầu đến năm 2045./.

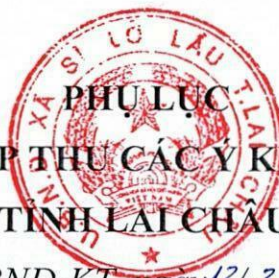
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Chí Thanh**



**BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU CÁC Ý KIẾN GÓP Ý VỀ QUY HOẠCH CHUNG  
XÃ SÌ LỞ LẦU, TỈNH LAI CHÂU ĐẾN NĂM 2045**

(Kèm theo Công văn số 483 /UBND-KT ngày 13/ 3 /2026 của UBND xã Sĩ Lở Lầu )

**A. Các văn bản góp ý**

**I. Ý kiến của Hội đồng thẩm định (Thông báo số /TB – HĐTĐ ngày / /2026)**

**II. Ý kiến của thành viên Hội đồng**

**III. Ý kiến của các Sở**

1. Sở Y tế tại Văn bản số 681 /SYT-KHTC ngày 04/03/2026.
2. Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 683/SGDDT-KHTC ngày 06/03/2026.
3. Sở Công thương tại Văn bản số 816 /SCT-VP ngày 06/03/2026.
4. Sở Xây Dựng tại Văn bản số 959/SXD-QHKT&NO ngày 07/03/2026.
5. Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1242/ SNNMT-KHTC ngày 07/03/2026.
6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 769/VHTTDL-VP ngày 11/03/2026.
7. Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Văn bản số 472/SGTTG-VP ngày 13/03/2026.
8. Bộ Công An tại Văn bản số 1903/CAT-PHC ngày 13/03/2026.

**IV. Ý kiến của các phòng, ban**

**V. Ý kiến của các đơn vị có liên quan**

**B. Giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý về nhiệm vụ quy hoạch**

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
I	Ý kiến của Hội đồng thẩm định	
II	Ý kiến của thành viên hội đồng	
III	Ý kiến của các Sở	
III.1	Sở Y tế tại Văn bản số 681 /SYT-KHTC ngày 04/03/2026	
1	Sở Y tế đã nghiên cứu Hồ sơ Đồ án Quy hoạch chung xã Sĩ Lữ Lâu, tỉnh Lai Châu đến năm 2045, do Ủy ban nhân dân xã Sĩ Lữ Lâu phối hợp với đơn vị tư vấn lập. Sở Y tế cơ bản nhất trí với dự thảo hồ sơ trên và không có ý kiến tham gia gì thêm.	Tiếp thu
III.2	Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 683/SGDDĐT-KHTC ngày 06/03/2026	
	<i>Tại trang 18</i>	
2.1	<p>Mục 2.4.5. Trường học</p> <p>Dự thảo viết: “Toàn xã có 09 cơ sở giáo dục, bao gồm 03 trường mầm non, 03 trường tiểu học, 03 trường THCS...”.</p> <p>Đề nghị sửa thành: “Toàn xã có 10 cơ sở giáo dục, bao gồm 04 trường mầm non, 02 trường tiểu học, 02 trường TH&amp;THCS; 02 trường THCS...”.</p> <p>Lý do: Đảm bảo thực tế số trường hiện có trên địa bàn xã.</p>	Tiếp thu, tiếp tục rà soát và điều chỉnh
	<p>Bảng 2: Thống kê giáo dục - đào tạo</p> <p>Đề nghị sửa lại tên các trường và địa điểm. Lý do: Đảm bảo đúng tên trường theo thực tế và địa điểm theo đơn vị hành chính xã mới</p>	Tiếp thu, tiếp tục rà soát và điều chỉnh

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
2.2	<p>Tại trang 66, mục 4. 5. 5. Giáo dục, đào tạo</p> <p>- Đề nghị xem lại phương án sắp xếp mạng lưới trường mầm non, phổ thông đến năm 2030.</p> <p>Dự kiến toàn xã có 10 trường (04 trường mầm non; 01 trường tiểu học; 04 trường PTNT tiểu học và trung học cơ sở; 01 trường THCS).</p> <p>Lý do: Thực hiện Thông báo Kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới (Dự án xây dựng Trường phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Sỉ Lở 2 Lầu, sẽ khởi công tháng 3/2026 và dự kiến hoàn thành đi vào hoạt động từ năm học 2027-2028) và Thực hiện theo Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt phương án sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
<b>III.3</b>	<b>Sở Công thương tại Văn bản số 816 /SCT-VP ngày 06/03/2026</b>	
3.1	<p>Đối với các dự án thu hút đầu tư ngoài khu vực công - lĩnh vực công nghiệp (trang 80):</p> <p>+ Đối với công nghiệp chế biến nông, lâm sản, đề nghị ưu tiên đầu tư các dự án công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với vùng nguyên liệu chè cổ thụ và các loại dược liệu trên địa bàn xã, nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm và góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.</p> <p>+ Bổ sung nội dung thu hút đầu tư các dự án khai thác đối với 05 điểm nước nóng, nước khoáng trên địa bàn xã gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch của địa phương.</p>	<p>Tiếp thu/ Đã bổ sung, tiếp tục rà soát hiệu chỉnh</p>
3.2	<p>Ngoài ra, đề nghị xem xét bố trí các điểm tiểu thủ công nghiệp hoặc điểm sơ chế, chế biến nông, lâm sản quy mô phù hợp tại khu vực thuận lợi về</p>	<p>Tiếp thu/ Đã bổ sung, tiếp tục rà soát hiệu chỉnh</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	giao thông, kết nối thuận tiện tới cửa khẩu Sĩ Choang và cửa khẩu Ma Lù Thàng.	
3.3	<p>Theo hồ sơ Quy hoạch tỉnh Điều chỉnh, nhằm nghiên cứu để khai thác tiềm năng, lợi thế về năng lượng phục vụ tăng trưởng kinh tế trên 10%, trên địa bàn xã Sĩ Lờ Lầu được xác định có 13 dự án năng lượng với tổng công suất 454,5MW, gồm:</p> <p>Thủy điện Vàng Ma Chải 2 - công suất 19MW, thủy điện Tả Páo Hồ - công suất 10MW, thủy điện Vàng Ma Chải 3 - công suất 21MW, thủy điện Tả Páo Hồ 1A - công suất 13,5MW, thủy điện Tả Páo Hồ 1B - công suất 10,5MW, thủy điện Pa Vây Sừ 1 - công suất 8,5MW, thủy điện Tả Páo Hồ 2 - công suất 5MW, thủy điện Nùng Than 1 - công suất 30MW, thủy điện Pa Vây Sừ 2 - công suất 18MW, thủy điện Tả Nhì Thàng - công suất 9MW, Điện mặt trời Vàng Ma Chải 1 - công suất 5MW, Điện mặt trời Vàng Ma Chải 5 - công suất 5MW, Điện mặt trời trên địa bàn xã Sĩ Lờ Lầu - công suất 300MW.</p> <p>Đề nghị UBND xã Sĩ Lờ Lầu rà soát, cập nhật thông tin, biên ranh giới sử dụng đất 2 của các dự án để tạo không gian đầu tư dự án trong thời gian tới (có danh mục và biên sử dụng đất của các dự án gửi kèm theo).</p>	Tiếp thu/ Đã bổ sung, tiếp tục rà soát hiệu chỉnh
III.4	<b>Sở Xây Dựng tại Văn bản số 959/SXD-QHKT&amp;NO ngày 07/03/2026</b>	
4.1	<p>Về thẩm quyền thẩm định: Theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 145/2025/NĐ-CP, việc thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xã do cơ quan chuyên môn về quy hoạch thuộc UBND cấp tỉnh (Sở Xây dựng) thực hiện,</p> <p>Tuy nhiên, trong thuyết minh đồ án hiện đang xác định cơ quan thẩm định là Hội</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
4.2	<p>đồng thẩm định, đề nghị đơn vị tư vấn rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp.</p> <p>Về căn cứ lập quy hoạch Đề nghị bổ sung căn cứ Nghị định số 34/2026/NĐ-CP, ngày 22/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
	<p><i>Về nội dung thuyết minh</i></p> <p>- Đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện và sắp xếp nội dung thuyết minh theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD (được sửa đổi, bổ sung tại điểm Thông tư số 43/2025/TT-BXD) và nhiệm vụ quy hoạch chung xã. Ví dụ : Nội dung thuyết minh chưa có nội dung đánh giá về bảo đảm an ninh lương thực trên địa bàn xã theo nhiệm vụ quy hoạch chung xã.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
4.3	<p>Đề nghị xác định rõ định hướng phát triển đối với khu vực đô thị hóa, đồng thời xác định khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn của xã, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD. Đồng thời cập nhật ký hiệu tương ứng trên Bản đồ định hướng phát triển không gian (QH-04) và Bản đồ sử dụng đất quy hoạch nhằm bảo đảm tính thống nhất giữa thuyết minh và bản vẽ.</p> <p>Tại Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất, hiện nay mới thể hiện số liệu hiện trạng và giai đoạn dài hạn đến năm 2045, chưa có số liệu giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030. Đề nghị đơn vị tư vấn rà soát, bổ sung, cập nhật số liệu giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030 theo quy định; đồng thời bảo đảm</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	sự thống nhất giữa nội dung thuyết minh và hệ thống bản vẽ của đồ án quy hoạch.	
	Tại Mục 5.1. Hệ thống giao thông: Đề nghị rà soát, đối chiếu với danh mục dự kiến các dự án giao thông theo dự thảo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh, được cung cấp tại Công văn số 838/SXD-QHKT&NO ngày 27/02/2026 của Sở Xây dựng về việc cung cấp thông tin định hướng quy hoạch, dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Xây dựng, để cập nhật vào quy hoạch chung xã, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ giữa các quy hoạch.	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
	Đề nghị bổ sung nội dung đề xuất giải pháp thực hiện quy hoạch chung xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng.	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
4.4	<p><i>Về nội dung bản vẽ</i></p> <p>- Đối với ký hiệu chức năng sử dụng đất: Hiện nay ký hiệu giai đoạn ngắn hạn và dài hạn đang trùng nhau, đề nghị điều chỉnh để phân biệt rõ từng giai đoạn. Đề nghị đơn vị tư vấn rà soát, hoàn thiện hệ thống ký hiệu bảo đảm thể hiện đầy đủ các giai đoạn quy hoạch (hiện trạng; quy hoạch ngắn hạn đến năm 2030; quy hoạch dài hạn đến năm 2045) theo quy định tại Mục 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng.</p> <p>Đồng thời rà soát việc thể hiện chức năng sử dụng đất, màu sắc, ký hiệu và bảng chú giải trong các bản vẽ bảo đảm tuân thủ quy định tại Mục 7 Phụ lục I Thông tư số 16/2025/TT-BXD. Đề nghị đơn vị tư vấn rà soát, hiệu chỉnh thống nhất trên các bản vẽ gồm: Bản đồ hiện trạng (QH-02), Bản đồ định hướng phát triển không gian (QH-04) và Bản đồ sử dụng đất quy hoạch.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các bản vẽ có liên quan

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>Đề nghị rà soát, bố trí khu vực trung chuyển, cơ sở xử lý chất thải rắn; khu vực chăn nuôi, sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp; nghĩa trang đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định tại Quy chuẩn 01:2021/BXD.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin tiếp thu ý kiến và tiến hành rà soát, bổ sung các vị trí trung tâm tương ứng với khu vực cụ thể.</p>
	<p>Đề nghị UBND xã rà soát, đối chiếu với danh mục quỹ đất dự kiến phát triển nhà ở xã hội tại Công văn số 838/SXD-QHKT&amp;NO ngày 27/02/2026 của Sở Xây dựng để cập nhật vào quy hoạch chung xã; đồng thời tính toán nhu cầu nhà ở xã hội làm cơ sở bố trí quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong quy hoạch chung xã giai đoạn 2026–2030 và 2030–2045, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển nhà ở trên địa bàn. Nội dung này cần được cập nhật, thể hiện thống nhất trong bản vẽ và thuyết minh đồ án.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p>Đề nghị rà soát, bổ sung hoàn thiện về mạng lưới, vị trí, quy mô công trình cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải, hạ tầng viễn thông thụ động, quản lý chất thải rắn trong bản đồ định hướng hạ tầng kỹ thuật theo yêu cầu tại điểm d khoản 4 Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 2 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD).</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p><i>Về thành phần hồ sơ</i></p>	
4.5	<p>Về thành phần hồ sơ bản vẽ: Đối chiếu quy định tại khoản 4 Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2025/TT-BXD), đề nghị đơn vị tư vấn rà soát, bổ sung bản vẽ Sơ đồ vị trí và liên hệ vùng.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p>Về Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Căn cứ khoản 32 Điều 1 Luật số 144/2025/QH15 (sửa đổi Điều 49 Luật số 47/2024/QH15) quy định: “Quy định quản lý theo quy hoạch đô thị và nông thôn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành khi phê duyệt quy hoạch”, do đó đề nghị đơn vị tư vấn bổ sung Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	hoạch đề trình cơ quan có thẩm quyền ban hành đồng thời với Quyết định phê duyệt quy hoạch.	
<b>III.5</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1242/ SNNMT-KHTC ngày 07/03/2026</b>	
	<i>Lĩnh vực Môi trường và Biến đổi khí hậu</i>	
5.1	<p>- <i>Tại tiểu mục 2.8.2. Thủy lợi, mục 2.8.</i></p> <p>Hiện trạng hạ tầng phục vụ sản xuất (trang 33, 34): Thuyết minh Quy hoạch chung đề nghị lược bỏ đoạn: “<i>Nhìn chung hiện trạng môi trường xã Sĩ Lữ Lâu còn tương đối tốt chưa có biểu hiện suy thoái và đang được cải thiện dần cho công tác quy hoạch, thực hiện hoàn nguyên rừng, các yếu tố tác động đến môi trường chủ yếu phát sinh do rác thải sinh hoạt, UBND xã đã và đang thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường... Môi trường không khí, tiếng ồn: Mức độ ảnh hưởng của tiếng ồn không đáng kể ...đều có nồng độ nằm trong giới hạn cho phép theo quy định của TCVN 5937:2005 và TCVN 5938-2005 đối với môi trường không khí xung quanh</i>” do trùng lặp nội dung với tiểu mục 2.9.1 mục 2.9. Hiện trạng môi trường (trang 34, 35).</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.
	- <i>Tại tiểu mục 2.9.1 mục 2.9. Hiện trạng môi trường (trang 34, 35) Thuyết minh Quy hoạch chung:</i>	
5.2	+ Thuyết minh đang so sánh, đánh giá chất lượng môi trường với TCVN 5937:1995 và TCVN 5938:2005, tuy nhiên các tiêu chuẩn này đã hết hiệu lực thi hành; đề nghị áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh được ban hành tại Thông tư số 01/2023/TT BTNMT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	trường để so sánh, đánh giá.	
5.3	<p>+ Tại gạch đầu dòng thứ 5: “Rác thải sinh hoạt: đầu bản Sì Choang, cách trung tâm xã khoảng 400m, một bãi rác lớn hình thành bên cạnh đường tỉnh 132. Theo ước tính chiều dài bãi rác khoảng 20m, chiều rộng 15m bao gồm rất nhiều loại rác thải như: túi bóng, chai lọ, bao tải, giấy... mùi hôi thối nồng nặc bốc lên. Xã gặp khó khăn về xử lý rác thải nhiều nhất là từ năm 2018 trở lại đây khi số lượng người dân ngày một tăng. Trước hết là lượng rác thải ra hàng ngày nhiều trong khi xã quy hoạch bãi đổ rác là khu đất nương xa dân cư thuộc bản Sì Choang (cách trung tâm xã 1km). Khu đất này chưa có đường vào và đất vẫn có 3 hộ dân canh tác, xã chưa có kinh phí hỗ trợ để người dân chuyển ra chỗ khác canh tác”</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa thành “Rác thải sinh hoạt: Trên địa bàn xã phát sinh điểm tập kết rác thải sinh hoạt tự phát tại khu vực đầu bản Sì Choang, cách trung tâm xã khoảng 400 m, nằm cạnh đường tỉnh 132; Ước tính chiều dài khoảng 20 m, chiều rộng khoảng 15 m, tập trung nhiều loại rác thải sinh hoạt như túi nilon, chai lọ, bao bì, giấy... gây ảnh hưởng đến cảnh quan và môi trường khu vực. Lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã có xu hướng gia tăng từ năm 2018 đến nay do dân số tăng và nhu cầu sinh hoạt của người dân ngày càng lớn. Xã đã quy hoạch vị trí bãi xử lý rác tại khu đất nương thuộc bản Sì Choang, cách trung tâm xã khoảng 1 km; tuy nhiên khu vực này hiện chưa có đường vào và vẫn còn 03 hộ dân đang canh tác, trong khi ngân sách địa phương chưa bố trí được kinh phí để hỗ trợ chuyển đổi vị trí sản xuất cho các hộ dân, dẫn đến khó khăn trong việc triển khai xây dựng bãi xử lý rác tập trung.”.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>Lý do: Nội dung nêu trong thuyết minh mang tính mô tả và cảm tính do đó cần chỉnh sửa lại cách diễn đạt để mang tính khách quan hơn.</p>	
	<p>- <i>Tại mục 5.4. Thu gom và xử lý nước thải Thuyết minh Quy hoạch chung (trang 75):</i></p>	
5.4	<p>+ Tại tiểu mục 5.4.1: “- Đối với nước thải sinh hoạt ở các hộ gia đình và công trình công cộng sẽ được xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi cho xả vào hệ thống thoát nước chung, hạn chế ô nhiễm môi trường.”</p> <p>- Phải có hệ thống thu gom và xử lý nước thải của các tiểu thủ công nghiệp, cụm công nghiệp, sản xuất kinh doanh trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung.</p> <p>- Nước thải của khu vực dân cư hiện hữu sẽ được thu gom theo hệ thống thoát nước thải hoặc xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn và được xử lý bằng phương pháp làm sạch tự nhiên (hồ sinh học).”</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa thành: “- <i>Đối với nước thải sinh hoạt từ các hộ gia đình và các công trình công cộng được xử lý bằng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung, nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường. - Đối với các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, cụm công nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh: phải xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải bảo đảm đạt quy chuẩn môi trường trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung. - Nước thải của khu vực dân cư hiện hữu được thu gom theo hệ thống 3 thoát nước thải của khu vực; trường hợp chưa có hệ thống thu gom tập trung thì xử lý bằng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, sau đó tiếp tục xử lý</i></p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p><i>bằng các giải pháp sinh học tự nhiên (như hồ sinh học) trước khi xả ra môi trường.”</i></p> <p>Lý do: Nước thải sinh hoạt nếu chỉ được xử lý bằng bể tự hoại thì nước thải sau xử lý sẽ không đạt quy chuẩn môi trường; do đó đề nghị thực hiện xử lý bằng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ được quy định tại Thông tư số 53/2025/TT-BNNMT ngày 27/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ (QCVN 98:2025/BNNMT).</p>	
5.5	<p><i>Tại tiểu mục 5.4.2:</i></p> <p>* Nội dung phân loại chất thải rắn chưa phù hợp quy định hiện hành: Theo nội dung tại Thuyết minh quy hoạch chất thải rắn sinh hoạt được phân loại thành chất thải rắn vô cơ và hữu cơ. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 chất thải rắn sinh hoạt được phân loại theo nguyên tắc: (1) Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế; (2) Chất thải thực phẩm; (3) Chất thải rắn sinh hoạt khác. Đề nghị rà soát, điều chỉnh nội dung phân loại chất thải rắn cho phù hợp với quy định hiện hành.</p> <p>* Bổ sung làm rõ sự phù hợp của vị trí các khu xử lý rác thải tập trung với quy hoạch xử lý chất thải rắn của tỉnh Lai Châu; bổ sung nội dung về khoảng cách an toàn môi trường đến khu dân cư, nguồn nước và phương án thu gom, thoát nước mưa, nước rỉ rác.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.
5.6	<p>- <i>Tại mục 7.3 (trang 84) Thuyết minh Quy hoạch chung:</i></p> <p>+ <i>Tại tiểu mục 7.3.1 (trang 84): “Nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư:</i></p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>được thu gom tập trung và xử lý cục bộ tại ngay những nơi phát thải (thông thường bằng bể phốt tự hoại 2 – 3 ngăn), bằng hệ thống đường ống thu gom nước thải tại mỗi khu vực...” đề nghị chỉnh sửa thành: “Nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư: được thu gom tập trung và xử lý công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ, bằng hệ thống đường ống thu gom nước thải tại mỗi khu vực...”</p> <p>Lý do: + Nước thải sinh hoạt nếu chỉ được xử lý bằng bể tự hoại thì nước thải sau xử lý sẽ không đạt quy chuẩn môi trường.</p> <p>+ Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 60 Luật Bảo vệ môi trường: “1. Hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm sau đây: e) Có công trình vệ sinh theo quy định. Trường hợp chưa có công trình, thiết bị xử lý nước thải, khi xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở riêng lẻ tại đô thị, khu dân cư tập trung, phải xây lắp công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.”</p> <p>+ Theo quy định tại khoản 4 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường: “Nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại khu dân cư không tập trung phải được thu gom, xử lý tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận.”</p>	
5.7	<p>+ Tại tiểu mục 7.3.2 (trang 84): “Khuyến khích áp dụng công nghệ seraphin trong việc sản xuất phân hữu cơ từ rác sinh hoạt có thành phần chất hữu cơ cao tại khu liên hợp xử lý CTR” đề nghị xem xét đánh giá lại tính khả thi của phương án xử lý CTR nêu trong quy hoạch.</p> <p>Lý do: Theo nội dung dự thảo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2030, không định hướng xây dựng khu liên hợp</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	xử lý CTR tại xã Sĩ Lỗ Lâu.	
5.8	<i>Giải pháp quản lý giảm thiểu ô nhiễm (trang 84)</i>	
	+ Tại tiêu mục 7.4.1. Quản lý giảm thiểu ô nhiễm môi trường đất: Đề nghị bổ sung giải pháp Quản lý giảm thiểu ô nhiễm môi trường đất do giải pháp đề ra tại thuyết minh quy hoạch thiên về quản lý sử dụng đất và cảnh quan thiếu nội dung kiểm soát nguồn gây ô nhiễm đất từ các nguồn gây ô nhiễm đất như chất thải rắn; nước thải; hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật; hoạt động sản xuất, khai thác khoáng sản.	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
	+ Tại tiêu mục 7.4.2. Giải pháp bảo vệ môi trường do chất thải rắn: Nội dung chưa nêu rõ các biện pháp kỹ thuật và quản lý cụ thể để giảm thiểu ô nhiễm do chất thải rắn, ví dụ: phân loại chất thải rắn tại nguồn; thu gom, vận chuyển đúng quy định...	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.
	+ Tại tiêu mục 7.4.3. Giám sát chất thải rắn: “Chất thải rắn sinh hoạt: thu gom hàng ngày và được thải bỏ theo quy định của chất thải rắn sinh hoạt...” đề nghị chỉnh sửa thành: “Chất thải rắn sinh hoạt: thu gom hàng ngày và được vận chuyển, xử lý theo quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt...”.	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.
	+ Nội dung của mục chưa đề cập các giải pháp quản lý, giảm thiểu ô nhiễm đối với môi trường nước và khí thải. Đề nghị bổ sung các giải pháp quản lý thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, khí thải; làm rõ trách nhiệm quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
5.9	<i>Lĩnh vực Đất đai, bản đồ</i>	
	- Tại mục 1.2. Căn cứ lập quy hoạch (trang số 5) đề nghị bổ sung Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>tỉnh về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	
	<p>- Tại trang số 8: xem xét lược bỏ Mục a) Quan điểm phát triển của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.</p> <p>Lý do: theo quy định điểm a khoản 1 Điều 12 Thông tư 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/025 “a) Lý do và sự cần thiết lập quy hoạch chung xã; căn cứ lập quy hoạch; vị trí, phạm vi quy hoạch, quy mô diện tích lập quy hoạch; quan điểm và mục tiêu phát triển của tỉnh hoặc thành phố tác động đến phát triển của xã”.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p>- Tại trang số 12.</p> <p>b) khoáng sản: Dự thảo viết “Hiện chưa có tài liệu đầy đủ về khoáng sản ở Sì Lở Lầu. Tính tới thời điểm hiện tại trên địa bàn xã chỉ mới phát hiện các loại khoáng sản thông thường như: đá làm vật liệu xây, cát, sỏi có trữ lượng không lớn đang được khai thác phục vụ cho xây dựng tại chỗ và các vùng lân cận”. Đề nghị thu thập tài liệu và đánh giá hiện trạng khoáng sản trên địa bàn: Theo kết quả kiểm kê năm 2024 hiện trạng sử dụng đất xã Sì Lở Lầu có 27,04 ha đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p>- Tại trang số 40.</p> <p>Dự thảo viết: Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề nghị cập nhật và đánh giá lại các định hướng quy hoạch của điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt có ảnh hưởng đối với việc lập quy hoạch chung</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	xã như thế nào.	
	<p>- Tại mục 4.4.2. Tổng hợp quy hoạch sử dụng đất (trang số 63): trên cơ sở điều chỉnh quy hoạch tỉnh, các quy hoạch chuyên ngành có sử dụng đất, đề nghị chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn rà soát, tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất đến 2045 đảm bảo đủ để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
	<p><i>Đối với bản đồ</i></p> <p>Các loại bản đồ: Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường, Định hướng phát triển không gian, Quy hoạch sử dụng đất,... đề nghị bổ sung Tỷ lệ bản vẽ đảm bảo theo mẫu Bộ cục bản vẽ đối với hồ sơ lấy ý kiến kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ xây dựng.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
5.10	<i>Lĩnh vực Khoáng sản</i>	
	Đề nghị bổ sung dự án khai thác khoáng sản mỏ đá Sĩ Choang vào mục b) Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của Hiện trạng kinh tế - xã hội.	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
5.11	<i>Lĩnh vực Lâm nghiệp</i>	
	<p>- Về diện tích rừng và tỷ lệ che phủ rừng tại mục 2.1.4 (trang 11) và mục b (trang 5):</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa thành tổng diện tích rừng thành 8.383,75 ha và tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,72% cho thống nhất với công bố hiện trạng rừng xã Sĩ Lở Lầu năm 2025 (tại Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND xã Sĩ Lở Lầu).</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>- <i>Tại mục c, trang 60:</i></p> <p>+ Về diện tích rừng phòng hộ, diện tích rừng sản xuất: Đề nghị điều chỉnh lại số liệu cho thống nhất với số liệu đã công bố hiện trạng rừng tại Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND xã Sì Lở Lầu.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>
	<p>+ Về tỷ lệ che phủ rừng: Đề nghị nêu rõ căn cứ để xác định tỷ lệ che phủ rừng chỉ còn 51,24% (hiện tại đang là 56,72%), trường hợp thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đề nghị cần xác định rõ danh mục các công trình, dự án cần sử dụng đến diện tích rừng.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>
	<p>- <i>Về diện tích đất lâm nghiệp tại trang 63:</i></p> <p>+ Rừng phòng hộ: Diện tích đến năm 2045 của xã là 7.573,95 ha, thấp hơn 24,69 ha so với diện tích được UBND tỉnh phân bổ đến năm 2030 tại Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 24/12/2025.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>
	<p>+ Rừng sản xuất: Diện tích đến năm 2045 của xã là 1.085,68 ha, thấp hơn 84,68 ha so với diện tích được UBND tỉnh phân bổ đến năm 2030 tại Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 24/12/2025.</p> <p>Đối với phần diện tích chênh lệch đề nghị UBND xã làm rõ lý do, căn cứ để đề xuất điều chỉnh diện tích trong đồ án Quy hoạch chung của xã so với diện tích trong quyết định đã được UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>
	<p>- <i>Về việc phát triển cây dược liệu:</i></p> <p>Theo Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2030 xã Sì Lở Lầu sẽ có 600 ha cây Sâm Lai Châu vì vậy đề nghị UBND xã có định hướng, quy hoạch cụ thể vùng phát triển cây dược liệu</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được UBND tỉnh giao.</p>	
	<p><i>Bản đồ:</i></p> <p>Các file bản đồ kèm theo hệ thống dạng PDF vì vậy Sở chưa tiến hành kiểm tra, đối chiếu cụ thể được diện tích đất rừng phòng, đất rừng sản xuất. Đề nghị UBND xã tự tiến hành kiểm tra, đối chiếu đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa bản đồ và nội dung thuyết minh chung.</p> <p>Để đảm bảo thống nhất về quy hoạch đồng thời hạn chế khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đề nghị UBND xã tiến hành rà soát kỹ lưỡng các công trình, dự án dự kiến đầu tư trên địa bàn; các công trình dự án có nhu cầu sử dụng rừng, đất lâm nghiệp và cập nhật vào nội dung quy hoạch.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và phối hợp làm việc với UBND xã Sĩ Lở Lâu để rà soát và hiệu chỉnh.</p>
	<p><i>Về hạ tầng thủy lợi và cấp nước sinh hoạt nông thôn</i></p> <p>Tại Mục 2.7.2. Hệ thống cấp nước sinh hoạt và hệ thống thoát nước (trang 28): Tại điểm a) Hệ thống cấp nước sinh hoạt nêu: “Xã có 12 hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung của xã cung cấp nước sinh hoạt cho các bản, công suất thiết kế cho 7.378 nhân khẩu, thực tế đã sử dụng là 2.713 nhân khẩu.”</p> <p>Tuy nhiên, đối chiếu với Bảng 11 – Hiện trạng công trình cấp nước tập trung trong Thuyết minh quy hoạch thì không có công trình “Cấp NSH bản Tô Y Phìn”, mà có công trình “Cấp NSH bản Gia Khâu, Lao Chải Phổ Vây”.</p> <p>Đồng thời, theo Báo cáo số 392/BC-UBND ngày 27/02/2026 của UBND xã Sĩ Lở Lâu về tổng kết công tác thủy lợi, cấp nước sinh hoạt nông thôn năm 2025 (Biểu 02 kèm theo), có công trình “Cấp NSH bản Tô Y Phìn”,</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>sửa chữa gần nhất năm 2020, năng lực thiết kế 70 hộ (420 nhân khẩu), hiện thực tế hưởng lợi 32 hộ (160 nhân khẩu).</p> <p>Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đối chiếu lại danh mục công trình và số liệu trong thuyết minh quy hoạch để thống nhất, bảo đảm chính xác.</p>	
5.12	<i>Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>	
	<p>- Tại tiểu mục 4.2.2, mục 4.2 (trang 49) và điểm b, tiểu mục 4.3.5, mục 4.3 (trang 59) đề nghị bổ sung diện tích được liệu sản xuất theo các tiêu chuẩn an toàn, diện tích cây ăn quả sản xuất theo các tiêu chuẩn an toàn,... tại văn bản số 7547/UBND-KTN, ngày 25/11/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh lĩnh vực trồng trọt và đề án kèm theo dự thảo Nghị quyết về phát triển nông nghiệp hàng hóa, được liệu theo hướng kinh tế xanh giai đoạn 2026-2030 đã được Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường vụ tỉnh ủy; Ban Thương vụ tỉnh ủy tại tờ trình số 317-TTr/ĐU, ngày 05/02/2026.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
	<p>- Tại điểm b, tiểu mục 4.3.5, mục 4.3 (trang 59) đề nghị bổ sung quy định rõ định hướng đến năm 2030 hay đến năm 2045 để đảm bảo tính cụ thể vì tổng sản lượng thực đạt khoảng 7.000 tấn là đến giai đoạn 2030 tại biểu 2.1 kèm theo Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
	<p>- Tại phần 6 (trang 78) đề nghị bổ sung danh mục dự án đầu tư công về nông nghiệp và danh mục dự án ưu tiên đầu tư.</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
5.13	<i>Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y</i>	

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
	<p>- Tại mục d, phần 4.3.5. Các khu sản xuất nông lâm nghiệp của thuyết minh (trang 61) đã xác định “Hiện đang có xu hướng chuyển đổi sang hướng chăn nuôi tập trung, chăn nuôi có chuồng trại, an toàn dịch bệnh”. Tuy nhiên, xã chưa xác định vùng chăn nuôi và quỹ đất để phát triển chăn nuôi tập trung. Tại Bảng 19. Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất (trang 63) chưa có mục đất chăn nuôi tập trung. Để phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của xã, đề nghị nghiên cứu bổ sung khu vực chăn nuôi tập trung và diện tích đất chăn nuôi tập trung.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p>- Tại mục a, phần 2.2.1. Kinh tế (trang 12): Xã đã nêu hiện trạng nuôi cá nước lạnh là “mở rộng vùng nuôi cá tầm, cá hồi 02 cơ sở”. Nội dung chưa nêu được tổng quan hiện trạng nuôi cá nước lạnh của xã. Do đó, đề nghị xã bổ sung rõ hơn về hiện trạng nuôi cá nước lạnh trên địa bàn xã (số cơ sở nuôi, diện tích, sản lượng, địa điểm,...)</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>
	<p>- Tại phần 4.3.5 Các khu sản xuất nông lâm nghiệp (trang 59-61) chưa có định hướng về phát triển nuôi trồng thủy sản. Đề nghị UBND xã xem xét bổ sung định hướng phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã, quy hoạch khu vực, diện tích nuôi, đặc biệt là đối với cá nước lạnh.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và phối hợp làm việc với UBND xã Sĩ Lồ Lầu để rà soát và hiệu chỉnh.</p>
	<p>Lĩnh vực Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng Tại ý a, tiểu mục 4.3.2, mục 4 (trang 55) :</p> <p>Đề nghị bổ sung thêm: Thực hiện sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tại các khu vực có nguy cơ thiên tai, vùng biên giới và địa bàn đặc biệt khó khăn; đồng thời dự trữ quỹ đất để thực hiện Chương trình bố trí, sắp xếp ổn định dân cư.</p>	<p>Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.</p>

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
<b>III.6</b>	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 769/VHTTDL-VP ngày 11/03/2026</b>	
6.1	<p>Đề nghị nhập nội dung của số thứ tự số 1 và 2 của mục B (trang 47) bảng số 17 thành: Nhà văn hoá thôn, bản; phần căn cứ đề nghị sửa thành: Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT, ngày 09/2/2017 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường quy định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao.</p> <p>- Lý do: Để đảm bảo phù hợp với quy mô dân số hiện nay, nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hoá cộng đồng của người dân và quy định hiện hành</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu và rà soát bổ sung các nội dung có liên quan.
6.2	<p>Đề nghị điều chỉnh số liệu về diện tích Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên quy hoạch đến năm 2045 tại tiểu mục 6.5, mục 6 mục II Bảng số 19 từ 20,05 ha lên 100,58 ha.</p> <p>- Lý do: tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn xã Sị Lở Lầu có 01 di tích đã được xếp hạng (Di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh – Khu bảo tồn chè cổ thụ, có diện tích 72,21 ha) và 01 địa điểm được đưa vào danh mục kiểm kê di tích (Đình Khang Su Văn, với diện tích dự kiến khu vực khoanh vùng bảo vệ là 28,37 ha).</p>	Đơn vị tư vấn xin được tiếp thu, rà soát và hiệu chỉnh.
<b>III.7</b>	<b>Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Văn bản số 472/SGTTG-VP ngày 13/03/2026</b>	
7.1	Qua nghiên cứu nội dung hồ sơ Quy hoạch chung xã Sị Lở Lầu và các văn bản liên quan, Sở Dân tộc và Tôn giáo nhất trí với nội dung Quy hoạch chung xã Sị Lở Lầu, tỉnh Lai Châu đến năm 2045	
<b>III.8</b>	<b>Bộ Công An tại Văn bản số 1903/CAT-PHC ngày 13/03/2026</b>	

T	Ý KIẾN GÓP Ý	Ý KIẾN TIẾP THU/GIẢI TRÌNH
8.1	Nhất trí với Quy hoạch về diện tích trụ sở Công an xã Sĩ Lữ Lâu là 1,68 ha.	
8.2	<p>Đề nghị UBND xã Sĩ Lữ Lâu phối hợp với đơn vị tư vấn lập Đồ án Quy hoạch chung xem xét về vị trí quy hoạch đất xây dựng trụ sở Công an xã đảm bảo các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không nằm trong ranh giới mỏ hoặc khu vực dự trữ khoáng sản.</li> <li>- Đảm bảo khoảng cách an toàn nổ mìn (Khoảng cách thường yêu cầu <math>\geq 300 - 500</math> m đối với khu dân cư <math>\geq 200 - 300</math>m đối với công trình hạ tầng).</li> <li>- Đảm bảo giới hạn rung chấn tại công trình quy chuẩn Việt Nam hiện hành.</li> <li>- Có dải cách ly an toàn (vành đai xanh) theo quy chuẩn Bộ Xây dựng.</li> <li>- Không nằm trong vùng quy cơ sạt lở hoặc đá lăn.</li> </ul>	<p>Ranh giới mỏ khoáng sản tuy nằm liền kề khu vực Công an, song phần diện tích quy hoạch đã được điều chỉnh, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các khoảng cách an toàn theo quy định.</p>
8.3	Các nội dung khác Công an tỉnh không có ý kiến tham gia.	
VI	<b>Ý kiến cộng đồng dân cư</b>	
VII	<b>Ý kiến tại hội nghị báo cáo UBND xã</b>	
VIII	<b>Ý kiến tại hội nghị báo cáo Ban Thường Vụ</b>	
XI	<b>Ý kiến tại hội nghị báo cáo Ban Thường Vụ và Đảng Ủy</b>	